

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025

Thực hiện công văn số 890/PGDĐT-CMTHCS ngày 19/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp trung học cơ sở năm học 2024-2025; Công văn 2976/SGDĐT-GDPT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024 – 2025;

Trường THCS Minh Thành triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Về qui mô trường lớp và học sinh

STT	Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	HS khuyết tật	HS dân tộc	Ghi chú
1	6	6	261	134	7	4	
2	7	6	278	134	1	2	
3	8	6	231	108	2	3	
4	9	4	195	97	2	6	
Tổng		22	965	473	12	15	

2. Tình hình đội ngũ:

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên hiện có: 46 đồng chí; Trong đó:

Chia ra: + BGH: 02 người

+ Giáo viên: 41 người

+ Nhân viên: 03 người (Kế toán kiêm Văn thư; Thủ quỹ kiêm Y tế và Thư viện kiêm Thiết bị)

- Trình độ CBQL, GV: 01 Thạc sĩ; 38 Đại học; 06 Cao đẳng (N.Anh; Nam; Oanh; Vân; Huyền; Nguyệt); 01 Trung cấp (Nv thủ quỹ)

*** Trình độ tin học của CBQL- GV- NV**

Đối tượng	Tổng số	Chia theo trình độ tin học					
		Chưa qua đào tạo TH	TH Văn phòng	Lập trình	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học
CBQL	2		2				
Giáo viên	40		35			3	1
Nhân viên	3		3				
Tổng	46		42			3	1

3. Về tình hình cơ sở vật chất:

- Tổng số phòng học văn hóa: 14
- Tổng số phòng học bộ môn: 9 (02 KHTN; 01 NN; 01CN; 01MT; 01AN; 01KHXX; 01 Đa chức năng)
- Phòng học Tin: 01 phòng
- Tổng số máy vi tính dùng cho học sinh thực hành: 37 máy
- 01 Phòng họp hội đồng có thể tổ chức hội nghị trực tuyến
- Lắp đặt mạng wifi toàn trường, trên khu phòng học phục vụ giảng dạy
- Máy chiếu: đủ cho các phòng học và phòng học bộ môn
- 1 máy phô tô
- Hệ thống loa, đài tại các phòng học chương trình tiếng anh: 05 bộ
- Máy tính phục vụ công việc chung: **13 chiếc**
- Số giáo viên có tài khoản đăng nhập phần mềm Smas: 100%
- 100% GV có máy tích xách tay, có kết nối mạng Internet.
- Thiết bị dạy học tối thiểu: Đảm bảo

4. Thuận lợi, khó khăn

*** Thuận lợi**

- Trường THCS Minh Thành luôn được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Phòng GD&ĐT Thị xã, Đảng bộ, chính quyền địa phương. Có sự phối kết hợp vào cuộc sẻ chia của các tổ chức đoàn thể đặc biệt là Hội Cha mẹ học sinh trường, lớp tới các hoạt động giáo dục của trường.

- Đội ngũ giáo viên 86,8% đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo, có quan điểm lập trường vững vàng, thực hiện tốt chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và các quy chế của cơ quan. Có lối sống lành mạnh, trong sáng, tích cực học tập nâng cao trình độ và có tinh thần trách nhiệm trong công tác. Năng lực sư phạm được nâng lên, thực hiện tương đối có hiệu quả chương trình đổi mới PPDH và ứng dụng CNTT vào công tác quản lý và giảng dạy. Có 1 đ/c là cốt cán chuyên môn của Sở; 5 đ/c là cốt cán CM của PGD thuận lợi cho công tác tiếp cận và chỉ đạo các hoạt động chuyên môn.

- Cán bộ quản lý nhà trường có trình độ đạt chuẩn, cả 2 đ/c là cốt cán QL, CM của PGD; Nhiệt tình, trách nhiệm có năng lực quản lý, thực hiện nghiêm sự chỉ đạo của cấp trên, phối kết hợp chặt chẽ với Đảng ủy, Ủy ban, các Ban ngành đoàn thể của địa phương, với Ban đại diện cha mẹ học sinh.

*** Khó khăn:**

- Hệ thống máy tính phòng Tin học hỏng hóc, xuống cấp nhiều
- Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 6,7 chưa được cấp phát.
- 02 phòng học được lắp Hệ thống thiết bị phòng học thông minh đòi hỏi nguồn kinh phí cho việc vận hành, sửa chữa, bảo hành bảo trì.(đã hết thời gian bảo hành)

B. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Xây dựng hoàn thiện các cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành Giáo dục và kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia; Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và Bộ phận một cửa, một cửa liên

thông. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án của Trung ương¹; Nghị quyết, Kế hoạch của tỉnh²; Kế hoạch của Sở GDĐT³, Kế hoạch của Phòng GDĐT⁴. Khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, giải pháp trí tuệ nhân tạo phù hợp trong giáo dục.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục và trong quản trị các cơ sở giáo dục; tiếp tục xây dựng kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học.

C. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó triển khai một số nội dung như sau:

a) Chủ động lựa chọn/duy trì sử dụng một nền tảng phần mềm quản lý học tập (LMS) phù hợp, phát huy tối đa lợi ích của LMS đã chọn trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh (và phụ huynh) và tổ chức các hoạt động giáo dục; đảm bảo tích hợp, kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở cơ sở giáo dục.

b) Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); đóng góp học liệu video bài giảng theo hướng dẫn của Sở tại Công văn số 2443/SGDĐT-GDPT ngày 31/8/2021, khai thác sử dụng hiệu quả kho học liệu dùng chung của Sở⁵ và của Bộ⁶ trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá. Chủ động xây dựng phương án lưu trữ, phân loại, quản lý học liệu số phục vụ công tác giáo dục của đơn vị và báo cáo cấp quản lý.

¹ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của TTCP về “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

² Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 01/03/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 01/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 25/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2022 – 2025.

³ Kế hoạch số 1027/KH-SGDĐT ngày 05/5/2023 kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục năm 2023.

⁴ Kế hoạch số 719/KH-PGDĐT ngày 06/9/2023 Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên năm 2023.

⁵ <https://bit.ly/sgdqnvideobaigiang>

⁶ <https://igiaoduc.vn>, <https://www.youtube.com/@igiaoduc>; Kho học liệu theo các bộ SGK: <https://hoclo.vn>, <https://hanhtrangso.nxbgd.vn>, <https://www.sachmem.vn>.

Tổ chức dạy học trực tuyến kết hợp với trực tiếp (Blended Learning, Hybrid Learning) và lớp học đảo ngược (Flipped Classroom), hình thành phương pháp dạy và học hiện đại phù hợp với xu hướng mới, học sinh tham gia chủ động và chịu trách nhiệm với quá trình hình thành, củng cố và mở rộng kiến thức từ hoạt động tự học trực tuyến (elearning).

c) Tiếp tục sử dụng khai thác hiệu quả phần mềm đã được cung cấp, cài đặt bài giảng điện tử của dự án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tiên tiến ngành giáo dục và đào tạo tại địa chỉ: <http://lv.quangninh.edu.vn> cho hoạt động dạy và học tại đơn vị. Thường xuyên cập nhật bài giảng, sách giáo khoa, học liệu số và ngân hàng câu hỏi vào hệ thống. Sở GDĐT rà soát, hỗ trợ⁷ và cấp tài khoản cho các đơn vị khai thác, sử dụng trong toàn ngành.

d) Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; khuyến khích thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính đối với những nơi có nhu cầu và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện (cần có kế hoạch và xác định các bước thực hiện từ triển khai thí điểm đến triển khai nhân rộng một cách phù hợp, đảm bảo chất lượng và hiệu quả).

đ) Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

e) Rà soát và đề xuất đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT và Quyết định 3051/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND tỉnh) phục vụ dạy môn Tin học. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học. Xây dựng phòng studio (ở 11 trường⁸ được trang cấp thiết bị thuộc dự án ứng dụng CNTT tiên tiến, những đơn vị có nhu cầu và điều kiện) phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến (gồm máy tính, thiết bị phụ trợ và các phần mềm cần thiết).

h) Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học, kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

2. Chuyển đổi số trong quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

a) Triển khai nền tảng quản trị dựa trên dữ liệu và công nghệ số, tối thiểu triển khai các phân hệ: quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên đảm bảo kết nối thông suốt trong hệ thống quản lý trường học trực tuyến của tỉnh⁹ và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục; đồng thời triển khai các phân hệ trong hệ thống quản lý trường học trực tuyến đã được xây

⁷ Tham gia nhóm zalo hỗ trợ: <https://zalo.me/g/wccxof491>

⁹ Phần mềm <https://qlth.quangninh.edu.vn>.

dụng: quản lý cơ sở vật chất, quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh và duy trì hệ thống quản lý kế toán đang thực hiện.

b) Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, tiếp tục triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, thực hiện ký số trên hồ sơ của đơn vị (sổ điểm, học bạ điện tử,...); triển khai chữ ký số cho giáo viên; triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website của cơ sở giáo dục.

c) Triệt để khai thác dữ liệu số trên phần mềm quản lý nhà trường trực tuyến và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục để phục vụ công tác quản trị, quản lý chuyên môn, quản lý chất lượng giáo dục và lập kế hoạch. Hàng tháng, nhà trường theo dõi số liệu và quản trị đảm bảo kết quả và mục tiêu giáo dục đã xây dựng.

d) Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

- Tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục¹⁰ đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và của PGDĐT; hoàn thiện dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học; đặc biệt, hoàn thiện đầy đủ thông tin của học sinh lớp 9 phục vụ kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục mầm non, phổ thông, phân cấp lên cấp trên đúng quy định (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục; Thông tư số 19/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở GDĐT và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp quản lý. Đặc biệt lưu ý hỗ trợ các Nhóm trẻ mầm non độc lập báo cáo đầy đủ, kịp thời dữ liệu trên hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành theo quy định.

a. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, trong đó ưu tiên một số dịch vụ

Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý tài chính của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt¹¹.

D. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Kiện toàn tổ chức, bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục

¹⁰ <https://csdl.moet.gov.vn>

¹¹ Kế hoạch số 33/KH-PGDĐT ngày 16/01/2023

- Nhà trường thực hiện kiện toàn bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Phụ trách	Ghi chú
1	Phạm Thị Diệu	P. Hiệu trưởng	Phụ trách chung, triển khai các nhiệm vụ; giám sát tiến độ.	
2	Nguyễn Việt Hưng	GV Toán	Phụ trách kỹ thuật liên quan đến UDCNTT chuyển đổi số trong nhà trường;	
3	Tô Thị Ánh	GV Tin học	Phụ trách về các phần mềm trong nhà trường; phụ trách kỹ thuật liên quan đến UDCNTT chuyển đổi số trong nhà trường;	
4	Vũ Thị Hải Yến	TTCM KHTN Tổ	Thực hiện triển khai kế hoạch tại tổ	
5	Phạm Thị Cúc	TTCM KHXH Tổ	Thực hiện triển khai kế hoạch tại tổ	
6	Ngô Thị Lựu	TT Tổ văn phòng	Thực hiện triển khai kế hoạch tại tổ	
7	Trần Thị Hà	Nhân viên thư viện; thiết bị	Phụ trách kiểm kê, giám sát việc sử dụng thiết bị số; thống kê	
8	Khúc Thị Mai Hương	PCT CĐ	Phụ trách triển khai kế hoạch trong công đoàn	
9	Hoàng Thị Làn	Bí thư ĐTN	Phụ trách triển khai kế hoạch trong đoàn thanh niên	
10	Hà Thị Ngát	TPT	Phụ trách triển	

			khai kế hoạch trong đội thiếu niên và công tác chủ nhiệm lớp.	
11	Phạm Mai Hương	TQ kiêm y tế	Phụ trách nhập thông tin về sức khỏe HS trên hệ thống các phần mềm quản lý, phần mềm Smas, PCGD XM	

- Triển khai tập huấn giáo viên bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản email công vụ sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên;

- Tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục, xem xét lựa chọn các nội dung phù hợp về: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; Kỹ năng thiết kế bài giảng e-Learning, video bài giảng, thiết bị dạy học số; Kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong cơ sở giáo dục; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

- Tiếp tục tăng cường nguồn học liệu số đảm bảo chất lượng hỗ trợ kịp thời cho giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh triển khai các hoạt động dạy học trực tuyến; khuyến khích giáo viên tham gia Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử của ngành Giáo dục; huy động giáo viên tham gia đóng góp nguồn học liệu để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng ở nhà trường; hướng dẫn giáo viên tham khảo các nguồn tài nguyên giới thiệu từ website Bộ Giáo dục và Đào tạo như <https://igiaoduc.vn/>, chuyên mục “Hỗ trợ dạy học trực tuyến”. Khai thác nguồn bài giảng trực tuyến tại địa chỉ:

<https://drive.google.com/drive/folders/1Qra0l0xz4UUUkLBb9f0RYR7wo0Tf0GYY?usp=sharing>

2. Triển khai hiệu quả việc tự đánh giá và đánh giá ngoài mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên theo kế hoạch và hướng dẫn của Sở GDĐT.

3. Nhà trường xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số tại đơn vị, xác định mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể triển khai trong năm học, giải pháp tăng cường các nguồn lực đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

- Rà soát, phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài liệu phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài liệu số hóa giữa các đơn vị. Tập trung số hóa tài liệu, tiến hành lưu trữ Hồ sơ, tài liệu, giáo án,... lên Google Drive nhằm tạo điều kiện phục vụ công tác lưu trữ và quản lý.

- Sử dụng, khai thác có hiệu quả các chức năng hỗ trợ công tác quản lý, điều hành: Thực hiện các nhiệm vụ trên Cổng thông tin của nhà trường; tích cực tham gia trao đổi chuyên môn, hỏi đáp các lĩnh vực thuộc hoạt động giáo dục trên trang web, khai thác sử dụng Hệ thống thư điện tử tên miền “@moet.edu.vn”, “@pgdquangyen.edu.vn”... Tiếp tục triển khai có hiệu quả email theo tên miền “@pgdquangyen.edu.vn”, đảm bảo 100% cán bộ giáo viên trong ngành được cấp và sử dụng thường xuyên.

- Triển khai có hiệu quả hệ thống phòng họp trực tuyến (video conference) được trang bị. Nhà trường phân công 02 giáo viên Nguyễn Việt Hưng và Tô Thị Ánh) phụ trách kỹ thuật có khả năng vận hành sử dụng phòng họp trực tuyến. Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng, nhất là việc ứng dụng để tổ chức sinh hoạt chuyên môn (tổ/nhóm, cụm trường ...) và bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống họp qua mạng, ứng dụng Google Meet; Zoom Meeting, Microsoft Teams, Zalo, Facebook...

- Tăng cường ứng dụng CNTT để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn, đặc biệt đối với hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường trên địa bàn thị xã; tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống hội nghị trực tuyến đã được trang cấp hoặc tự trang bị.

- Triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử, thư điện tử giáo dục theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; triển khai hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>, tải Thông tư: <https://drive.google.com/file/d/1B9WSQdENEGAmMXOQf-jFYM1vcu9OB-aH/view?usp=sharing>)

- Thực hiện cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin trên phần mềm quản lý trường học trực tuyến (SMAS) để thực hiện đồng bộ dữ liệu lên phần mềm Cơ sở dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đặc biệt chú ý cập nhật đầy đủ các thông tin về nhân sự tại đơn vị (tuyển dụng mới, nghỉ, chuyển, trình độ đào tạo, ngạch, bậc...); nộp báo cáo thống kê trên phần mềm đúng hạn.

- Các cơ sở giáo dục yêu cầu cán bộ và giáo viên phụ trách CNTT phối hợp chặt chẽ, thực hiện đôn đốc đội ngũ nộp báo cáo, rà soát số liệu thống kê trước khi nộp báo cáo thống kê lên Sở Giáo dục và Đào tạo.

4. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong chuyển đổi số tại đơn vị; hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định (*giao trách nhiệm các bộ phận chuyên môn rà*

soát, đối chiếu và chuẩn hóa đảm bảo tính chính xác của dữ liệu thành phần của từng cấp học trên CDSL ngành); đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu. Khẩn trương cập nhật đầy đủ thông tin hồ sơ học sinh, cán bộ, giáo viên lên phần mềm quản lý trường học, đặc biệt chú ý cập nhật đầy đủ, chính xác mã định danh cơ sở dữ liệu dân cư ngay từ đầu năm học đặc biệt học sinh chuyển đến

5. Đảm bảo nguồn lực triển khai chuyển đổi số giáo dục

- Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, tổ chức dạy môn Tin học, tổ chức dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong các cơ sở giáo dục; đảm bảo đủ thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy - học; từng bước hình thành phòng thiết kế học liệu số và dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục.

- Tăng cường triển khai các biện pháp tăng cường sử dụng hiệu quả hệ thống trang thiết bị công nghệ thông tin đã được trang bị theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo: Công văn số 295/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/01/2019, Công văn số 1395/SGDDĐT-GDPT ngày 25/5/2024 và Công văn số 2470/SGDDĐT-GDPT ngày 28/9/2024; Công văn số 758 /PGDDĐT-CSVC ngày 28/9/2024 về việc tiếp tục tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả thiết bị giáo dục, phần mềm dạy học năm học 2024-2025.

- Tham mưu các cấp chính quyền địa phương ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ cơ sở giáo dục, cán bộ, giáo viên và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh và giáo viên ở những nơi còn khó khăn; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet (*đặc biệt là giảm giá cước 3G, 4G*) cho học sinh, giáo viên và cơ sở giáo dục.

- Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

- Đặc biệt chú trọng công tác bảo mật thông tin cá nhân của cán bộ, giáo viên, học sinh khi sử dụng phần mềm quản lý trường học, cơ sở dữ liệu giáo dục; tăng cường trách nhiệm của Hiệu trưởng, viên chức quản trị phần mềm tại đơn vị trong bảo mật thông tin cá nhân.

6. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh về vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục và các kết quả ứng dụng công nghệ thông tin đã đạt được; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10/10 hàng năm. Các nội dung lồng ghép tuyên truyền báo cáo theo link sau:

https://docs.google.com/spreadsheets/d/1ai-bk6Jq1GVKwU_Pjgoh9BIVOQ59eUBA/edit?usp=sharing&ouid=109888663270773104557&rtpof=true&sd=true

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu:

Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn các bộ phận, TCM thực hiện các nhiệm vụ và đánh giá kết quả về ứng dụng CNTT; tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ CNTT.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2024-2025; Ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; Thành lập tổ CNTT; Thành lập tổ thông tin và truyền thông thực hiện BCD 35 theo công văn số 576/PGDDĐT-CNTT ngày 28/7/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện công tác truyền thông trên các trang mạng xã hội và gửi Phòng GD&ĐT theo đường link:

https://drive.google.com/drive/folders/12NcOnd7np3S8MVgHjFEcQiu_5UPW8mT4?usp=sharing

Thời gian thực hiện trước ngày 25/10/2020 để tổng hợp báo cáo Sở GD&ĐT đúng thời gian theo quy định.

Văn bản hướng dẫn tham khảo tại đường link:

https://drive.google.com/drive/folders/1aRmjKjFOR1T_GXpsAtj4-U1jXT1AYScK?usp=sharing

- Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số sau khi kết thúc Học kỳ 1, Học kỳ II; báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo kết quả thực hiện (có hướng dẫn chi tiết sau).

2. Thành viên trong ban chỉ đạo.

- Thực hiện triển khai kế hoạch vào thực tế; giám sát các hoạt động (**Đ/c Điều phụ trách**)

- Nhập thông tin cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, thông tin cán bộ quản lý phần mềm tại đơn vị vào 02 biểu mẫu trực tuyến; phụ trách các phần mềm và phòng họp trực tuyến; trợ giúp và tập huấn CNTT cho GV (Đ/c Nguyễn Việt Hưng phụ trách)

https://docs.google.com/spreadsheets/d/1NPKnD6Ma03I3leiUfYfo0k5Po_U5kJQOAdOtNmr89zE/edit?usp=sharing

<https://docs.google.com/spreadsheets/d/1Ez5jFr7C3EXZz6zjbgB7qAN62mWI1hfKkLKwB8g52fo/edit?usp=sharing>

- Triển khai kế hoạch nhà trường đến giáo viên; giám sát kết quả thực hiện trong tổ/ công đoàn/ đoàn thanh niên/ đội thiếu niên/ lớp chủ nhiệm: (Các đ/c tổ trưởng/ phụ trách CĐ/ĐTN/ĐTN)

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 yêu cầu các đồng chí CB-GV-NV nhà trường thực hiện nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá

trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời về BGH để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- CB_GV_NV (để t/h);
- Lưu: VT, CNTT (02).

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Phạm Thị Diệu
